THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 549/QĐ-TTg *Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2013*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Đề án tổng thể "Xây dựng Trường Đại học Luật Hà Nội và Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh thành các trường trọng điểm đào tạo cán bộ về pháp luật"

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 04 tháng 12 năm 2009;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án tổng thể "Xây dựng Trường Đại học Luật Hà Nội và Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh thành các trường trọng điểm đào tạo cán bộ về pháp luật", với những nội dung cơ bản sau đây:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung nguồn lực xây dựng Trường Đại học Luật Hà Nội và Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh thành các trường trọng điểm đào tạo cán bộ về pháp luật, có đội ngũ cán bộ, giảng viên vững mạnh; hệ thống chương trình, giáo trình, phương pháp đào tạo tiên tiến; cơ sở vật chất kỹ thuật, trang thiết bị, cơ sở thực hành và thư viện hiện đại, có mô hình quản trị tiên tiến; tạo chuyển biến mạnh về quy mô, chất lượng đào tạo cán bộ pháp luật và nghiên cứu khoa học pháp lý; cung cấp nguồn nhân lực pháp luật có chất lượng cao cho các cơ quan tư pháp, bổ trợ tư pháp và toàn xã hội nhằm thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ của

Chiến lược cải cách tư pháp, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn từ năm 2013 đến năm 2016

Trường Đại học Luật Hà Nội và Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh phấn đấu:

- Tiếp tục duy trì vị trí, vai trò là cơ sở đào tạo, nghiên cứu cơ bản về pháp luật hàng đầu ở Việt Nam; đáp ứng nhu cầu về số lượng và chất lượng phục vụ cải cách tư pháp, hội nhập quốc tế và phục vụ nhu cầu cán bộ pháp luật cho phát triển kinh tế - xã hội. Đến năm 2016, tổng quy mô đào tạo đại học chính quy của Trường Đại học Luật Hà Nội và Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh khoảng 22.000 sinh viên; mở rộng quy mô tuyển sinh văn bằng 2, thạc sỹ và tiến sỹ với mức tăng năm sau so với năm trước khoảng 12%, kết hợp nâng cao chất lượng đào tạo đại học hệ vừa làm vừa học.

- Xây dựng được đội ngũ giảng viên cơ hữu và đội ngũ giảng viên thỉnh giảng có trình độ chuyên môn và năng lực giảng dạy, năng lực nghiên cứu và hướng dẫn khoa học đảm bảo tỷ lệ 25 sinh viên/1 giảng viên. Đến năm 2016, đội ngũ giảng viên của Trường Đại học Luật Hà Nội và Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh có khoảng 900 người, trong đó giảng viên có trình độ tiến sỹ chiếm khoảng 35% đến 40% (ưu tiên việc đào tạo giảng viên ở nước ngoài).

- Hoàn chỉnh tổ chức bộ máy, có lực lượng cán bộ lãnh đạo và chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu quản lý trường trọng điểm; có một số chuyên ngành trọng điểm, mũi nhọn, đáp ứng nhu cầu của Việt Nam thông qua các chương trình đào tạo chất lượng cao.

- Tập trung đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang bị hiện đại, tiên tiến, ưu tiên xây dựng hệ thống hội trường, phòng học đa năng, thư viện hiện đại đáp ứng yêu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học pháp lý.

b) Giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2020

Ngoài việc tiếp tục thực hiện các mục tiêu của giai đoạn từ năm 2013 đến năm 2016, Trường Đại học Luật Hà Nội và Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh thực hiện các mục tiêu sau:

- Tạo chuyển biến mạnh về chất lượng đào tạo cán bộ pháp luật, tiếp cận trình độ tiên tiến trong khu vực. Tăng quy mô tuyển sinh năm sau so với năm trước khoảng 11%, đến năm 2020, quy mô đào tạo đại học chính quy của Trường Đại học Luật Hà Nội khoảng 19.000 sinh viên và Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh khoảng 16.000 sinh viên.

- Tạo được uy tín, danh tiếng trong đào tạo mũi nhọn của từng trường, trong đó Trường Đại học Luật Hà Nội khẳng định thế mạnh đào tạo những vấn đề lý luận cơ bản, những chuyên ngành về bộ máy nhà nước, luật hành chính, luật hình sự, luật kinh tế, luật thương mại quốc tế, luật dân sự, luật tố tụng hình sự, luật tố tụng dân sự, luật tố tụng hành chính; Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh khẳng định thế mạnh đào tạo chương trình chất lượng cao pháp luật hành chính - tư pháp, chương trình cử nhân quản trị - luật và đào tạo pháp luật liên quan đến thương mại, luật hành chính, luật hình sự, luật dân sự, luật tố tụng hình sự, luật tố tụng dân sự.

- Phát triển, đa dạng chương trình và mở rộng các hình thức đào tạo, gồm đào tạo cơ bản, đào tạo nâng cao, đào tạo theo đơn đặt hàng của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; tham gia tích cực và chiếm tỷ trọng ngày càng lớn trong lĩnh vực đào tạo luật ở Việt Nam.

- Xây dựng từng trường thành trung tâm nghiên cứu, trung tâm học thuật và trao đổi các ý tưởng khoa học pháp lý có uy tín tại Việt Nam. Ưu tiên công tác nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng gắn với nhiệm vụ xây dựng và hoàn thiện thể chế nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, cải cách tư pháp, xây dựng Nhà nước pháp quyền và hội nhập quốc tế.

- Phát triển đội ngũ giảng viên cơ hữu đủ về số lượng và mạnh về chất lượng, đến năm 2020, Trường Đại học Luật Hà Nội và Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh có khoảng 1.400 giảng viên, trong đó giảng viên có trình độ tiến sỹ chiếm khoảng 40% (ưu tiên việc đào tạo giảng viên ở nước ngoài). Tập trung kiện toàn mô hình tổ chức, bộ máy quản lý theo mô hình quản trị đại học hiện đại trong Trường Đại học Luật Hà Nội và Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật hiện đại phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và tư vấn pháp luật; nghiên cứu, thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính trong hoạt động của từng trường theo quy định.

II. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Mở rộng quy mô kết hợp nâng cao chất lượng đào tạo luật

- Mở rộng quy mô đào tạo đại học chính quy và sau đại học, từng bước tăng quy mô đào tạo văn bằng 2 và kết hợp nâng cao chất lượng đào tạo hệ vừa làm vừa học.

- Nghiên cứu xây dựng các chương trình đào tạo gắn với nhu cầu người học; phát triển các chương trình đào tạo liên kết và tăng cường trao đổi học thuật với các cơ sở đào tạo luật uy tín của nước ngoài. Ứng dụng các phương pháp giảng dạy tích cực lấy người học làm trung tâm, phát huy tính chủ động, tự giác của người học và tăng cường kỹ năng xử lý các vấn đề thực tiễn. Đổi mới đào tạo nghiên cứu

sinh theo hướng tăng cường năng lực sáng tạo, độc lập nghiên cứu và tạo điều kiện để các nghiên cứu sinh phát huy tối đa khả năng của mình.

- Nghiên cứu và có lộ trình chậm nhất đến năm 2016 có thêm một số ngành hoặc chuyên ngành đào tạo mới trong các lĩnh vực: Sở hữu trí tuệ, Kinh tế học pháp luật, Sư phạm luật, Chính trị học, Quan hệ quốc tế, Hành chính học; đến năm 2020, có 01 đến 02 chuyên ngành và sau năm 2020 có từ 03 đến 04 chuyên ngành đào tạo đạt trình độ các nước tiên tiến trong khu vực.

- Phát triển các hình thức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức về pháp luật cho các cơ quan, tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp, cá nhân có nhu cầu, ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật theo đặt hàng của các cơ quan Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân và tiếp tục đào tạo đại học luật hệ cử tuyển cho đối tượng ở khu vực khó khăn; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ tổ chức các loại hình đào tạo từ xa, đào tạo trực tuyến.

- Tiếp tục chuẩn hóa và nâng cao trình độ ngoại ngữ cho sinh viên (ưu tiên đào tạo tiếng Anh pháp lý), đảm bảo sinh viên tốt nghiệp có chất lượng và khả năng ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu của hội nhập quốc tế.

- Rà soát, cập nhật kiến thức mới và chỉnh lý hệ thống giáo trình hiện có, chuẩn hoá nội dung và sự tương thích giữa giáo trình của các môn học. Tập trung biên soạn một số giáo trình phục vụ giảng dạy các chuyên ngành mới và bổ sung một số môn học chuyên sâu liên quan công tác của ngành Tòa án, Kiểm sát, Thi hành án. Tổ chức biên soạn một số giáo trình bằng tiếng Anh; tổ chức biên dịch một số giáo trình, sách tham khảo của nước ngoài sang tiếng Việt và dịch một số giáo trình có chất lượng sang tiếng Anh phục vụ cho việc nghiên cứu, học tập của giảng viên và sinh viên.

Số hóa giáo trình hiện có, xây dựng hệ thống giáo trình và nguồn học liệu điện tử phục vụ việc tra cứu và tham khảo của sinh viên và giảng viên, ưu tiên xây dựng cơ sở dữ liệu pháp luật các nước ASEAN và hệ thống luật phục vụ nhu cầu hội nhập quốc tế.

2. Tăng cường hiệu quả công tác nghiên cứu khoa học pháp lý

- Kết hợp chặt chẽ hoạt động nghiên cứu khoa học với đào tạo, tăng cường hoạt động nghiên cứu các đề tài pháp lý ứng dụng giải quyết những vướng mắc trong thực tế thực thi pháp luật.

- Thành lập, phát triển các viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu thuộc trường, có năng lực thực hiện các đề tài, chương trình, dự án nghiên cứu khoa học quan trọng về nhà nước và pháp luật liên quan đến Chiến lược cải cách tư pháp và các hoạt động tư pháp; củng cố, đổi mới cơ chế và nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm nghiên cứu thuộc khoa hiện nay theo hướng đẩy mạnh ứng dụng

kết quả nghiên cứu khoa học, đào tạo vào thực tiễn; xây dựng các khoa, bộ môn thành những đơn vị đào tạo và nghiên cứu khoa học; khuyến khích vai trò chủ động nghiên cứu khoa học của khoa, bộ môn cũng như từng giảng viên.

- Mở rộng hợp tác về nghiên cứu khoa học với các cơ sở đào tạo, các viện nghiên cứu, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước để tăng cường phát triển các nguồn lực của trường.

- Phát huy tiềm lực đội ngũ cán bộ khoa học của từng trường; có cơ chế hỗ trợ, khuyến khích nghiên cứu, công bố các công trình, bài viết trên các tạp chí nước ngoài về chuyên ngành luật.

3. Phát triển đội ngũ giảng viên đủ về số lượng và đảm bảo về chất lượng

- Xây dựng đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý đủ tiêu chuẩn theo Nghị quyết 14/2005/NQ-CP ngày 02 tháng 11 năm 2005 của Chính phủ. Đến năm 2016, Trường Đại học Luật Hà Nội và Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh có khoảng 900 giảng viên, trong đó khoảng 80% có trình độ sau đại học (khoảng 35% giảng viên là giáo sư, phó giáo sư, tiến sỹ và giảng viên chính) và có từ 15 đến 20 giảng viên có thể giảng dạy ở nước ngoài; đến năm 2020, Trường Đại học Luật Hà Nội và Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh có khoảng 1.400 giảng viên, trong đó khoảng 90% có trình độ sau đại học (khoảng 40% giảng viên là giáo sư, phó giáo sư, tiến sỹ và giảng viên chính) và có từ 25 đến 30 giảng viên có thể giảng dạy ở nước ngoài.

- Thực hiện đa dạng các nguồn tuyển dụng, trong đó ưu tiên tuyển sinh viên tốt nghiệp loại giỏi của các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước, những người có trình độ thạc sỹ trở lên, phấn đấu đạt tỷ lệ tối thiểu 10% giảng viên trình độ tiến sỹ, 20% giảng viên trình độ thạc sỹ trong tổng số nguồn tuyển dụng; thu hút những người có trình độ lý luận và thực tiễn từ các cơ sở đào tạo khác, từ các Viện Nghiên cứu và những người đang làm công tác thực tiễn làm giảng viên.

- Xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giảng viên và cán bộ quản lý phù hợp với yêu cầu và quy mô phát triển trong từng giai đoạn, ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn luật, nghiệp vụ sư phạm, kỹ năng giảng dạy cho đội ngũ cán bộ, giảng viên cơ hữu; khuyến khích và tạo điều kiện cho giảng viên trẻ học cao học, làm nghiên cứu sinh ở trong nước và nước ngoài.

- Xây dựng cơ chế khuyến khích cạnh tranh lành mạnh và sử dụng đội ngũ cán bộ, giảng viên phù hợp với năng lực và sở trường của từng người; khuyến khích giảng viên trẻ tham gia hoạt động xây dựng, phản biện chính sách, hoạt động tư vấn và thực hành nghề luật.

- Xây dựng đội ngũ giảng viên thỉnh giảng, đến năm 2020 giảng viên thỉnh giảng có thể đảm nhiệm khoảng 20% khối lượng công việc giảng dạy của từng trường;

tăng cường trao đổi giảng viên giữa các cơ sở đào tạo luật trong và ngoài nước; mời các giáo sư có uy tín là người Việt Nam yêu nước định cư ở nước ngoài, các thẩm phán, điều tra viên, kiểm sát viên, luật sư, chuyên gia pháp luật, các luật sư nước ngoài đang hành nghề tại Việt Nam, cán bộ quản lý đang công tác tại các toà án, các cơ quan tư pháp, các cơ quan đơn vị hành chính - sự nghiệp và các tổ chức xã hội - nghề nghiệp khác tham gia giảng dạy và hướng dẫn thực hành cho sinh viên.

4. Tập trung đầu tư phát triển cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy - học tập

- Tăng cường vốn đầu tư của Nhà nước, các nguồn kinh phí từ hợp tác nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế, nguồn tài trợ và vốn vay ODA, vay tín dụng ưu đãi tập trung đầu tư xây dựng cơ sở vật chất hiện đại cho Trường Đại học Luật Hà Nội và Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh.

- Đầu tư trang thiết bị hiện đại cho hệ thống giảng đường, thư viện và các trung tâm nghiên cứu khoa học; đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hệ thống mạng, biên soạn giáo trình - tài liệu, phát triển nguồn tài liệu điện tử và nâng cấp Website (bao gồm xây dựng phiên bản tiếng Anh cho Website) của Trường Đại học Luật Hà Nội và Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh.

- Đầu tư và ứng dụng mạnh công nghệ thông tin vào quản lý, giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học và sinh hoạt chuyên môn; tăng cường trao đổi, sinh hoạt khoa học qua mạng, tổ chức hội họp, hội thảo và giảng bài trực tuyến cho một số hệ đào tạo của các trường.

- Hợp tác, liên kết và chia sẻ nguồn thông tin với các cơ quan thông tin, thư viện thuộc khối nội chính và các cơ sở nghiên cứu, đào tạo, thực hành pháp luật trong nước và trên thế giới.

5. Tăng cường hợp tác, trao đổi trong đào tạo cán bộ pháp luật

a) Tăng cường hợp tác giữa các cơ sở đào tạo trong nước

- Tập trung đào tạo đội ngũ giảng viên cho các cơ sở đào tạo luật khác, đào tạo đội ngũ giáo viên pháp luật cho các trường trung học phổ thông, trung cấp, cao đẳng và dạy nghề, đào tạo đội ngũ tuyên truyền viên, báo cáo viên pháp luật cho các cơ quan tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Huy động, trao đổi đội ngũ giảng viên tham gia giảng dạy, nghiên cứu khoa học giữa các cơ sở đào tạo với nhau nhằm phát huy, khai thác và sử dụng tối đa năng lực của mỗi Trường.

- Tăng cường hợp tác, chia sẻ toàn diện các nguồn lực giữa Trường Đại học Luật Hà Nội và Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh; ưu tiên chuẩn hóa một số nội dung trong chương trình đào tạo và công nhận tín chỉ đào tạo của 2 Trường; biên soạn, sử dụng chung một số giáo trình, tài liệu học tập và nguồn thư

viện điện tử; triển khai hợp tác giữa các Khoa và Bộ môn của từng trường; tăng cường trao đổi giảng viên, sinh viên và định kỳ tiến hành các buổi tọa đàm, tham quan khảo sát, tìm hiểu khả năng hợp tác và tổ chức biên soạn giáo trình, tài liệu để các cơ sở đào tạo luật khác tham khảo.

- Phát triển Hội cựu sinh viên, học viên các cơ sở đào tạo luật để trao đổi thông tin và hỗ trợ định hướng nghề nghiệp.

b) Tăng cường hợp tác quốc tế

- Củng cố các mối quan hệ hợp tác quốc tế sẵn có, kết hợp mở rộng hợp tác với các cơ sở đào tạo, nghiên cứu khoa học và các tổ chức quốc tế khác; ưu tiên hợp tác với các cơ sở đào tạo luật có danh tiếng của các nền giáo dục phát triển trên thế giới; tranh thủ cơ hội để tiếp cận và nhận chuyển giao công nghệ giáo dục tiên tiến, hiện đại.

- Đổi mới cơ chế hợp tác quốc tế theo hướng tích cực, chủ động, tự chủ và bình đẳng; đưa các hoạt động hợp tác đi vào chiều sâu, thiết thực và hiệu quả trên cơ sở khai thác tiềm năng và thế mạnh của mỗi bên; đa dạng hóa các hình thức hợp tác: tổ chức - tổ chức, tổ chức - cá nhân và cá nhân - cá nhân.

- Xây dựng chiến lược truyền thông, quảng bá rộng rãi hình ảnh của từng trường ra ngoài nước bằng những phương tiện và phương thức sẵn có; tăng cường hợp tác trong lĩnh vực xuất bản, trao đổi học thuật, trao đổi giảng viên và sinh viên với các cơ sở đào tạo luật nước ngoài, ưu tiên các cơ sở đã có quan hệ hợp tác truyền thống.

- Nâng cao chất lượng một số chương trình đào tạo có khả năng thu hút sinh viên nước ngoài, ưu tiên luật thương mại và đầu tư, luật thương mại quốc tế, luật sở hữu trí tuệ; khuyến khích sử dụng tiếng Anh trong công việc và giao tiếp, ưu tiên giảng viên soạn bài và giảng dạy bằng tiếng Anh.

- Hình thành liên minh thư viện với các cơ sở đào tạo luật uy tín trên thế giới để khai thác tối đa nguồn học liệu trong đào tạo, nghiên cứu khoa học.

III. KINH PHÍ

1. Trường Đại học Luật Hà Nội

Kinh phí thực hiện là 1.453.618 triệu đồng, trong đó phân kỳ đầu tư cho từng giai đoạn như sau:

a) Giai đoạn từ năm 2013 đến năm 2016

- Kinh phí xây dựng cơ sở vật chất: 714.429 triệu đồng;

- Kinh phí phát triển nguồn tư liệu thư viện: 6.069 triệu đồng;

- Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng giảng viên: 21.974 triệu đồng;

- Kinh phí viết mới, chỉnh lý giáo trình, tài liệu: 8.200 triệu đồng;

- Kinh phí nghiên cứu khoa học: 29.945 triệu đồng.

b) Giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2020

- Kinh phí xây dựng cơ sở vật chất: 588.629 triệu đồng;

- Kinh phí phát triển nguồn tư liệu thư viện: 8.048 triệu đồng;

- Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng giảng viên: 40.085 triệu đồng;

- Kinh phí viết mới, chỉnh lý giáo trình, tài liệu: 8.000 triệu đồng;

- Kinh phí nghiên cứu khoa học: 28.239 triệu đồng.

2. Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh

Kinh phí thực hiện là 999.144 triệu đồng, trong đó phân kỳ đầu tư cho từng giai đoạn như sau:

a) Giai đoạn từ năm 2013 đến năm 2016

- Kinh phí xây dựng cơ sở vật chất: 587.363 triệu đồng;

- Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng giảng viên: 23.679 triệu đồng.

b) Giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2020

- Kinh phí xây dựng cơ sở vật chất: 373.530 triệu đồng;

- Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng giảng viên: 14.572 triệu đồng.

3. Nguồn kinh phí thực hiện dự kiến

- Vốn Ngân sách nhà nước cấp: 70%.

- Vốn tự tích lũy của các trường: 15%.

- Các nguồn vốn khác: 15%.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tổng thể

Thành phần Ban Chỉ đạo gồm:

- Trưởng Ban: Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- Phó Trưởng Ban: Một Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, một Thứ trưởng Bộ Tư pháp.

- Các thành viên: Đại diện Thường trực Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương, Lãnh đạo Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ, Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội, Hiệu trưởng Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ Bộ Tư pháp.

- Nhiệm vụ, quyền hạn, thời gian hoạt động của Ban Chỉ đạo do Trưởng Ban quyết định.

- Giúp việc Ban Chỉ đạo triển khai, thực hiện Đề án tổng thể có Tổ Thư ký. Tổ trưởng, các Phó Tổ trưởng và các thành viên Tổ Thư ký do các cơ quan, đơn vị liên quan giới thiệu và được Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định.

2. Trách nhiệm của các cơ quan

a) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Bộ, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh chỉ đạo Trường Đại học Luật Hà Nội, Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh thực hiện Đề án tổng thể và Đề án của Trường Đại học Luật Hà Nội, Đề án của Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh trong phạm vi thẩm quyền của từng cơ quan.

Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm tổng hợp, định kỳ hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền kết quả thực hiện Đề án tổng thể và Đề án của Trường Đại học Luật Hà Nội, Đề án của Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp quy định tại Quyết định này, Bộ Tư pháp phê duyệt phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch cụ thể và các Dự án có liên quan triển khai thực hiện Đề án xây dựng Trường Đại học Luật Hà Nội thành trường trọng điểm đào tạo cán bộ về pháp luật.

b) Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, các Bộ, ngành có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn Trường Đại học Luật Hà Nội, Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh thực hiện các giải pháp liên quan đến nội dung, chương trình đào tạo, đổi mới quy trình, phương pháp đào tạo theo các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã được nêu trong Đề án tổng thể và Đề án của Trường Đại học Luật Hà Nội, Đề án của Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp quy định tại Quyết định này, Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch cụ thể và các Dự án có liên quan triển khai thực hiện Đề án xây dựng Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh thành trường trọng điểm đào tạo cán bộ về pháp luật.

c) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn Trường Đại học Luật Hà Nội, Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện Đề án tổng thể trên cơ sở dự toán kinh phí theo đề xuất của Trường Đại học Luật Hà Nội và Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh.

d) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Bộ, ngành liên quan xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp cho hoạt động đào tạo và bảo đảm nguồn kinh phí cho Trường

Đại học Luật Hà Nội, Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh thực hiện Đề án tổng thể theo kế hoạch và tiến độ hàng năm.

đ) Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Giáo dục và Đào tạo, và các Bộ, ngành liên quan chỉ đạo, hướng dẫn Trường Đại học Luật Hà Nội, Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù cho cán bộ quản lý và giảng viên để thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp cơ bản của Đề án tổng thể và Đề án của Trường Đại học Luật Hà Nội, Đề án của Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh.

e) Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan giao 40 ha đất trong khu quy hoạch các trường đại học tại huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội và hướng dẫn thủ tục giao đất, hỗ trợ giải phóng mặt bằng cho Trường Đại học Luật Hà Nội.

Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh hoàn tất thủ tục giao đất, hỗ trợ giải phóng mặt bằng cho Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh trên diện tích đất tại Khu giáo dục đại học phường Long Phước, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành phố liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng